

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Mạnh Diễn, ông Nguyễn Văn Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Thế Cường, Thẩm tra viên tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G:** Bà Vũ Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/HSST ngày 05/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35a/QĐXXHS-ST ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

**Lưu Văn H**, sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: Thôn GP, xã BD, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; học phổ thông: 07/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; giới tính: N; quốc tịch: Việt N; con ông Lưu Văn C, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1942; gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1976; có 02 con sinh năm 1998 và 2004; không tiền án, tiền sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020 đến nay; Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Hải – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh; Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986; trú tại: Thôn G1, xã CD, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2020 tại đường tỉnh lộ 282 thuộc địa phận thôn VT, xã CD, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo Lưu Văn H có hành vi bán trái phép 0.0401 gam ma túy, loại ma túy: Methamphetamine cho Nguyễn Văn M với giá 300.000đ thì bị Công an huyện G bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, Nguyễn Văn M gọi điện cho bị cáo hỏi mua 300.000đ ma túy.

Bị cáo đồng ý. Bị cáo đi xe mô tô Exciter BKS 99H1 – 176.27 đi đến khu vực huyện Q, tỉnh Bắc Ninh mua 400.000đ ma túy của một người đàn ông không quen biết với mục đích để sử dụng và để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về lấy  $\frac{1}{2}$  số ma túy sử dụng, còn  $\frac{1}{2}$  bị cáo gói lại trong 01 túi nilon màu trắng, phía ngoài dán băng dính màu đen bán cho M. Khoảng 10 giờ 30 phút tại đường tỉnh lộ 282 thuộc địa phận thôn VT, xã CD, khi bị cáo vừa bán gói ma túy cho M với giá 300.000đ thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói ma túy được gói trong túi nilon màu trắng, phía ngoài dán băng dính màu đen và 01 điện thoại Masstel của M; số tiền 300.000đ và 01 điện thoại Sam Sung của H.

Kết luận giám định số 194 ngày 28/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng (bọc ngoài bằng băng dính màu đen) có khối lượng 0.0401 gam là ma túy. Loại ma túy Methamphetamin.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS - GB, ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam và miễn hình phạt bổ sung. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ và 02 điện thoại.

Bị cáo nhận tội, thừa nhận hành vi như Cáo trạng và Bản luận tội; không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh truy tố, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát; đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh bị cáo là người khuyết tật nặng, bố mẹ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân, huy chương để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2020 tại đường tỉnh lộ 282 thuộc địa phận thôn VT, xã CD, Lưu Văn H có hành vi bán trái phép 0.0401 gam ma túy cho Nguyễn Văn M với giá 300.000đ nhằm mục đích thu lợi.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên bị cáo vẫn thực hiện chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp xã hội. Bị cáo có bố, mẹ là người có công với nước được tặng thưởng huân, huy chương. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi. Tuy nhiên bị cáo là người khuyết tật, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3]. Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho M. Bị cáo khai mua được của một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Công an huyện G không xử lý là phù hợp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo vào ngày 27/02/2020, công an huyện G đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn M là người có hành vi mua ma túy của bị cáo và tàng trữ dưới 0.1 gam, M không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy nên Công an huyện G không xem xét xử lý hình sự M là phù hợp. Tuy nhiên, Công an huyện G chưa ra quyết định xử lý phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với M là chưa đúng quy định của pháp luật.

Nên cần kiến nghị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Trung N là người đi cùng M đến gặp bị cáo mua ma túy. N không biết M đi mua ma túy nên Công an huyện G không xem xét xử lý đối với N là phù hợp.

Vật chứng của vụ án gồm: số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 điện thoại Sam Sung thu của bị cáo, 01 điện thoại Masstel thu của M là phương tiện bị cáo và M liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe moto Exciter BKS 99H1 – 176.27, quá trình điều tra xác định là xe của anh Lưu Văn H1. Anh H1 cho bị cáo mượn từ ngày 26/02/2020. Anh H1 không biết bị cáo sử dụng xe moto để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Công an huyện G trả lại chiếc xe trên cho anh H1 là phù hợp.

Đối với chiếc xe đạp mini, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Nguyễn Trung N. Vì vậy Công an huyện G đã trả lại cho anh N là phù hợp.

[4] Án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn án phí HSST.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố, đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lưu Văn H 26 (Hai mươi sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 27/02/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ và 02 điện thoại (điện thoại Sam Sung, 01 điện thoại Masstel).

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lưu Văn H được miễn 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS và Chi cục THADS huyện G;
- Cán bộ thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Vũ Thị Minh Nguyệt**